TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 02-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Dương Nhựt;

2. Bà Nguyễn Thị Ly

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trung Ch, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố Tr, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Tr, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/4/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Cao Viết C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 77 Nguyễn Tr, khối phố 7, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 5* Tôn Đức Thắng, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Phạm Thanh H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khối phố Tr, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Trần Xuân V, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khối phố T, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

3. Bà Nguyễn Thị Kim S. Địa chỉ: Tổ 2, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng.

4. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976. Địa chỉ: Kiệt 6* Huỳnh Thúc Kháng, khối phố 6, phường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 03/3/2023 và ngày 04/3/2023, Lê Trung Ch đã thực hiện 03 vụ trộm cắp trên địa bàn phường A, phường X, thành phố T, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/3/2023, Lê Trung Ch đi bộ trên đường Nguyễn Trác thuộc phường A, TP. T, khi đi đến trước nhà Số 7* Nguyễn Trác, Ch nhìn thấy có một chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 92F2-38** của anh Cao Viết C đang dựng trong sân nhà, trên xe có gắn chìa khóa. Ch nhìn xung quanh thấy không có người nên Ch lén lút đi vào trong sân, dắt trộm chiếc xe mô tô ra ngoài đường rồi nổ máy xe bỏ chạy. Ch điều khiển xe lòng vòng qua các tuyến đường rồi đi uống cà phê và đi nhậu, đến tối cùng ngày Ch chạy xe về để tại nhà của mình ở địa chỉ Số 3* Ông Ích Khiêm, khối phố 1, phường A, thành phố T. Sáng ngày 04/3/2023, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92F2-38** đi uống cà phê, đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Ch chạy xe vào trong xóm chợ Bà Hòa thuộc khối phố Tr, phường H, thành phố T thì gặp anh Phạm Thanh H (tên gọi khác là C, sinh năm 1972 trú khối phố Tr, phường H, thành phố T), Ch hỏi anh H "con có chiếc xe máy chú lấy đi và đưa con 1.000.000 đồng", anh H hỏi lại "xe của ai", Ch trả lời "xe của gia đình", vì Ch là hàng xóm cũ trước đây nên anh H đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng, Ch đưa xe máy cho anh H rồi lấy tiền bỏ đi. Đến khoảng 15 giờ ngày 04/3/2023, do nghi ngờ Ch đi trộm xe máy về bán cho mình nên anh H đã đem chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92F2-38** đến giao nộp cho Công an phường H, thành phố T.

- Vụ thứ hai: Sau khi bán xe cho anh Phạm Thanh H, đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/03/2023, Ch đi bộ trên đường Tôn Đức Thắng thuộc phường A, thành phố T tiếp tục tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước garage TN ở Số 5* Tôn Đức Thắng, phường A, thành phố T, Ch nhìn thấy một chiếc xe hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 60F2-062.** của anh Nguyễn Thành N (sinh năm 1981) đang dựng trước Garage (ban đầu xe có màu đỏ đen, sau được anh N sơn lại màu xanh đen), trên xe có gắn chìa khóa. Ch quan sát xung quanh thấy không có người nên Ch đi lại ngồi lên xe nổ máy chạy đi, Ch chạy ra đường Ngô Thị Nhậm rồi đến quán cà phê ở Số 3* đường Ngô Thị Nhậm, khối phố Tr, phường H, thành phố T của anh Trần Xuân V (sinh năm 1990, trú khối phố T, phường H, thành phố T). Ch gặp anh V hỏi mượn tiền, vì là hàng xóm cũ, anh V biết Ch nên đồng ý cho Ch mượn tiền nhưng yêu cầu Ch phải đưa giấy tờ tùy thân mới cho mượn. Ch về nhà lấy chứng minh nhân dân đem ra đưa cho anh V, rồi anh V cho Ch mượn 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), Ch để chiếc xe trên tại trước quán cà phê của anh V, đến tối cùng ngày anh V nhìn thấy xe của Ch nên dắt vào nhà cất giữ.

- Vụ thứ ba: Sau khi để lại xe tại quán cà phê nhà anh V, Ch đi bộ đến quán cà phê ở đường Lê Ngọc Hân, phường H để uống cà phê. Tại đây, Ch nhìn thấy ở

đối diện quán có một chiếc xe đạp màu đen, giỏ màu trắng, nhãn hiệu Martin, Ch quan sát thấy xung quanh không có ai nên đi lại lấy trộm chiếc xe rồi đạp lên đường Phan Chu Trinh hướng ra Đà Nẵng. Khi Ch đạp xe qua khỏi ngã tư Phan Chu Trinh-Trần Cao Vân một đoạn thì nhìn thấy hướng bên trái đường có 01 chiếc xe mô tô hiệu Citinew (kiểu dáng Wave), màu đỏ, biển kiểm soát 43F1- 085.** của chị Nguyễn Thị Th (sinh năm 1976, trú Khối phố 6, phường X, thành phố T) đang dựng dưới lề đường Phan Chu Trinh, thuộc phường X, thành phố T, trên xe gắn chìa khóa. Ch quan sát xung quanh thấy không có ai nên Ch để chiếc xe đạp lại trên lề đường rồi đi lại lấy trộm chiếc xe biển kiểm soát 43F1- 085.** nổ máy bỏ chạy. Ch điều khiển xe chạy lòng vòng rồi đi ăn uống, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ch điều khiển chiếc xe trên ra nhà nội ở xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng chơi và ngủ lại qua đêm. Đến sáng ngày 05/3/2023, Ch đón xe khách về lại thành phố Tam Kỳ, còn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43F1- 085.** Ch để lại nhà nội ở thành phố Đà Nẵng. Do nghi ngờ chiếc xe trên do Ch trộm cắp mà có nên ngày 06/3/2023, cậu ruột Ch là Lê Kỳ Nh (sinh năm 1971, trú khối phố Tr, phường H, thành phố T) đã ra nhà nội Ch ở thành phố Đà Nẵng đem xe về giao nộp lại cho Công an phường A.

Ngoài ra qua làm việc, Lê Trung Ch khai, vào ngày 05/3/2023, sau khi từ thành phố Đà Nẵng về thành phố T, Ch gọi taxi đi lòng vòng uống cà phê rồi xin xe vào quán bê thui PN ở xã X1, huyện N để ăn trưa, uống bia. Sau khi ăn uống xong, Ch đi bộ lang thang một mình về lại T. Trên đường đi, Ch thấy trước 01 nhà dân có để 01 chiếc xe máy loại 50 phân khối đã cũ, trên xe có gắn chìa khóa, không có người trông coi nên Ch định tiếp cận lại lấy trộm xe máy trên nhưng chưa lấy được thì bị người dân phát hiện truy hô và giữ Ch lại, sau đó Công an xã X đến làm việc. Qua xác minh, Công an xã X đã lập biên bản ghi nhận sự việc và đã trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

** Tang vật tạm giữ:*

- Phạm Thanh H giao nộp: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 92F2-38**;

- Trần Xuân V giao nộp: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 60F2-0**. và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Trung Ch;

- Lê Kỳ Nh giao nộp: 01 (một) xe mô tô hiệu Citinew (kiểu dáng Wave), màu đỏ, biển kiểm soát 43F1- 08**.

Theo kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T xác định: 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 92F2-38** có giá trị 3.500.000 đồng; 01 (một) chiếc xe máy mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen đã được sơn lại thành màu xanh đen, biển kiểm soát 60F2-062.** có giá trị 3.000.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T xác định: 01 (một) xe mô tô hiệu Citinew, màu đỏ, biển kiểm soát 43F1- 085.**, số khung: RMNWCHEMN9H007509, số máy: VHLFM152FMHV01507509, được mua lại xe cũ đã qua sử dụng vào năm 2020 có giá trị 1.000.000 đồng.

Cáo trạng số 56/CT-VKSTK-HS ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Lê Trung Ch về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trung Ch phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Ngày 03/3/2023 và ngày 04/3/2023, trên địa bàn thành phố T, bị cáo Lê Trung Ch đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của 02 bị hại, cụ thể: Trộm cắp của anh Cao Viết C 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, BKS 92F2-38** trị giá 3.500.000 đồng, của anh Nguyễn Thành N 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen (đã được sơn lại màu xanh đen) BKS 60F-062.** trị giá 3.000.000 đồng. Ngoài ra, vào cùng ngày 04/3/2023, bị cáo còn trộm cắp của bà Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe mô tô hiệu Citinew, màu đỏ, BKS 43F1.085.** trị giá 1.000.000 đồng, do giá trị tài sản chưa đến 2.000.000 đồng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng được xem là tình tiết vụ án.

Hành vi trên của bị cáo Lê Trung Ch đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Lê Trung Ch thực hiện do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần áp dụng loại hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nghiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo chiếm đoạt tài sản 02 lần, mỗi lần chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên". Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thanh H. Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để lượng hình.

[2.4] Về dân sự, vấn đề liên quan trong vụ án:

- Về dân sự:

Các bị hại anh Cao Viết C, anh Nguyễn Thành N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Xuân V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cho mượn, những người này đều không có yêu cầu gì về dân sự nên không giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thanh H đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng khi mua chiếc xe do bị cáo trộm cắp mà có, không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết. Ngoài ra, anh H không biết rõ nguồn gốc tài sản này, cũng không hứa hẹn gì với bị cáo nên không có cơ sở xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Th đã nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Citinew, màu đỏ, BKS 43F1.085.** và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không giải quyết.

Bị cáo Lê Trung Ch khai bị cáo còn lấy trộm 01 chiếc xe đạp màu đen, giỏ màu trắng nhãn hiệu Matin tại đường Lê Ngọc H. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh ở phường H nhưng xác định từ ngày 04/3/2023 đến nay không có người dân nào báo bị mất chiếc xe trên, Công an phường X cũng không tạm giữ chiếc xe đạp nào không có người quản lý, sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm bị hại trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có người liên hệ giải quyết nên không có cơ sở xử lý.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Lê Trung Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Trung Ch** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Ch 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 07/4/2023).

2. Buộc bị cáo Lê Trung Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp Quảng Nam*;*
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Đinh Tấn Long